TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUÝ** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Phú Quý, ngày 18 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:***

Ông Đặng K – Sinh năm: 1973

Bà Trần Thị L - Sinh năm: 1974

Cùng trú tại: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh BT.

Ông Đặng K đã ủy quyền cho bà Trần Thị L theo văn bản ủy quyền đã được chứng thực tại UBND xã L ngày 07/02/2020.

**** Bị đơn:***

Ông Nguyễn Thanh T – Sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh BT.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Bà Nguyễn Thị V – Sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh BT.

Bà Nguyễn Thị V đã ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh T theo văn bản ủy quyền đã được chứng thực tại UBND xã T ngày 06/02/2020.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị V có trách nhiệm liên đới trả cho ông Đặng K và bà Trần Thị L số tiền 590.000.000 đồng (Năm trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày ông Đặng K và bà Trần Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

*** Về án phí:**

Án phí dân sự sơ thẩm là 13.800.000 đồng (Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng), các bên đương sự thỏa thuận:

Ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị V liên đới chịu số tiền án phí là 6.900.000 đồng (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

Ông Đặng K và bà Trần Thị L liên đới chịu số tiền án phí là 6.900.000 đồng (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.800.000 (Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0021655 ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận; Hoàn trả lại cho ông Đặng K và bà Trần Thị L số tiền chênh lệch là 6.900.000 đồng (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKS nhân dân huyện Phú Quý;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;*
- *THA dân sự huyện Phú Quý;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Bảo Thu